**ĐỀ KIỂM TRA SINH HỌC 6**

**ĐỀ SỐ 1**

**Câu 1. Khi chín, vỏ của quả nào dưới đây không có khả năng tự nứt ra ?**

A. Quả bông B. Quả me

C. Quả đậu đen D. Quả cải.

**Câu 2. Phát biểu nào dưới đây là đúng?**

A. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

B. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

C. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

D. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

**Câu 3. Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây?**

A. Quả khô không nẻ B. Quả khô nẻ

C. Quả mọng D. Quả hạch

**Câu 4. Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu ?**

A. Thân mầm hoặc rễ mầm C. Lá mầm hoặc rễ mầm

B. Phôi nhũ hoặc chồi mầm D. Lá mầm hoặc phôi nhũ

**Câu 5. Em có thể tìm thấy phôi nhũ ở loại hạt nào dưới đây ?**

A. Hạt đậu đen       B. Hạt cọ

C. Hạt bí       D. Hạt cải.

**Câu 6. Nhóm nào dưới đây gồm những cây Hai lá mầm ?**

A. Cam, mít, cau, chuối.

B. Dừa, mía, rau má, rau ngót.

C. Rau dền, khoai lang, cà chua, cải thảo.

D. Sen, sắn, gừng, dong ta.

**Câu 7. Vì sao người ta chỉ giữ lại làm giống các hạt to, chắc, mẩy, không bị sứt sẹo và sâu bệnh ?**

A. Vì những hạt này có phôi khỏe,có khả năng ức chế sâu bệnh, có khả năng nảy mầm tốt.

B. Vì những hạt này có thể nảy mầm trong bất kì điều kiện nào mà không bị tác động bởi các yếu tố của môi trường bên ngoài.

C. Vì những hạt này có phôi khoẻ và giữ được nguyên vẹn chất dinh dưỡng dự trữ. Đây là điều kiện cốt lõi giúp hạt có tỉ lệ nảy mầm cao và phát triển thành cây con khoẻ mạnh.

D. Vì những hạt này có khả năng ức chế hoàn toàn sâu bệnh. Mặt khác, từ mỗi hạt này có thể phát triển cho ra nhiều cây con và giúp nâng cao hiệu quả kinh tế.

**Câu 8. Khi lột bỏ lớp vỏ ngoài, em có thể tách đôi rất dễ dàng loại hạt nào dưới đây ?**

A. Hạt ngô       B. Hạt lạc

C. Hạt cau       D. Hạt lúa

**Câu 9. Loại quả nào dưới đây có khả năng tự phát tán ?**

A. Trâm bầu       B. Thông

C. Ké đầu ngựa       D. Chi chi

**Câu 10. Quả trâm bầu phát tán chủ yếu theo hình thức nào ?**

A. Phát tán nhờ nước B. Phát tán nhờ gió

C. Phát tán nhờ động vật D. Tự phát tán.

**Câu 11. Khi chín, vỏ của quả nào dưới đây không có khả năng tự nứt ra ?**

A. Quả bông B. Quả me

C. Quả đậu đen D. Quả cải

**Câu 12. Phát biểu nào dưới đây là đúng ?**

A. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

B. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

C. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

D. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

**Câu 13. Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây ?**

A. Quả khô không nẻ B. Quả khô nẻ

C. Quả mọng D. Quả hạch

**Câu 14. Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu ?**

A. Thân mầm hoặc rễ mầm C. Lá mầm hoặc rễ mầm

B. Phôi nhũ hoặc chồi mầm D. Lá mầm hoặc phôi nhũ

**Câu 15. Bạn có thể tìm thấy phôi nhũ ở loại hạt nào dưới đây ?**

A. Hạt đậu đen       B. Hạt cọ

C. Hạt bí       D. Hạt cải.

**Câu 16. Nhóm nào dưới đây gồm những cây Hai lá mầm ?**

A. Cam, mít, cau, chuối, thanh long C. Rau dền, khoai lang, cà chua, cải thảo

B. Cao lương, dừa, mía, rau má. D. Sen, sắn, khế, gừng, dong ta

**Câu 17. Những loại quả có khả năng tự phát tán hầu hết thuộc nhóm nào dưới đây ?**

A. Quả mọng C. Quả khô nẻ

B. Quả hạch D. Quả khô không nẻ.

**Câu 18. Nhóm nào gồm những quả/hạt phát tán nhờ gió ?**

A. Quả bông, hạt cau, quả cam, quả táo

B. Quả cải, quả ké đầu ngựa, quả bồ kết, quả dưa chuột

C. Quả trâm bầu, quả bồ công anh, hạt hoa sữa, quả chò

D. Quả chuối, quả sấu, quả nhãn, quả thìa là.

**Câu 19. .** Quả dưa hấu phát tán chủ yếu nhờ hình thức nào ?

A. Phát tán nhờ nước C. Phát tán nhờ gió

B. Phát tán nhờ động vật D. Tự phát tán.

**Câu 20. Phát biểu nào dưới đây là đúng ?**

A. Hạt hoa sữa phát tán chủ yếu nhờ gió.

B. Hạt đậu xanh phát tán chủ yếu nhờ động vật.

C. Hạt thông phát tán chủ yếu nhờ nước.

D. Hạt bơ có khả năng tự phát tán.

**Câu 21. Hoa tự thụ phấn là**

A. hoa có hạt phấn rơi vào đầu nhuỵ của chính hoa đó.

B. hoa có hạt phấn rơi vào đậu nhuỵ của một hoa khác cùng cây.

C. hoa có các hạt phấn tự thụ phấn cho nhau.

D. hoa có hạt phấn từ nhuỵ rơi vào đầu nhị của chính nó.

**Câu 22. Hoa giao phấn bao gồm những loại hoa nào ?**

A. Hoa lưỡng tính và hoa đơn tính cùng gốc

B. Hoa lưỡng tính và hoa đơn tính khác gốc

C. Hoa đơn tính và hoa lưỡng tính có nhị, nhuỵ chín cùng lúc

D. Hoa đơn tính và hoa lưỡng tính có nhị, nhuỵ chín không cùng lúc

**Câu 23. Hoa thụ phấn nhờ gió có một số dấu hiệu điển hình để nhận biết, dấu hiệu nào dưới đây không nằm trong số đó ?**

A. Đậu nhuỵ có chất dính C. Bao hoa thường tiêu giảm

B. Chỉ nhị dài, bao phấn treo lủng lẳng D. Hạt phấn nhỏ và nhẹ

**Câu 24. Những cây có hoa nở về đêm thường có đặc điểm gì để thu hút sâu bọ ?**

A. Hương thơm, mật ngọt, màu sắc sặc sỡ.

B. Toả ra mùi hương ngọt ngào, đặc biệt quyến rũ

C. Có màu trắng nổi bật để sâu bọ dễ nhận biết

D. Có đĩa mật để níu chân sâu bọ

**Câu 25. Cây nào dưới đây thụ phấn chủ yếu nhờ sâu bọ ?**

A. Phi lao       B. Nhài

C. Lúa       D. Ngô

**Câu 26. Nhóm nào dưới đây gồm những loài hoa thụ phấn nhờ gió ?**

A. Hoa cỏ may, hoa ngô, hoa lau C. Hoa hồng, hoa sen, hoa cải

B. Hoa cà, hoa bí đỏ, hoa chanh D. Hoa râm bụt, hoa khế, hoa na

**Câu 27. Quả nào dưới đây không còn vết tích của đài ?**

A. Quả       B. Quả thị

C. Quả cà       D. Quả bưởi

**Câu 28. Hạt là do bộ phận nào của hoa biến đổi thành sau thụ tinh ?**

A. Bao phấn       B. Noãn

C. Bầu nhuỵ       D. Vòi nhuỵ

**Câu 29. Sau khi thụ tinh, bầu nhuỵ của hoa sẽ biến đổi và phát triển thành**

A. hạt chứa noãn. C. quả chứa hạt.

B. noãn chứa phôi. D. phôi chứa hợp tử.

**Câu 30. Trong quá trình thụ tinh ở thực vật, tế bào sinh dục đực sẽ kết hợp với tế bào sinh dục cái có trong noãn để tạo thành một tế bào mới gọi là**

A. phôi.       B. hợp tử.

C. noãn.       D. hạt.

**Câu 31. Khi hạt phấn rơi vào đầu nhuỵ cùng loài thì hạt phấn hút chất nhầy trên đầu nhuỵ, trương lên và nảy mầm thành**

A. chỉ nhị.       B. bao phấn.

C. ống phấn.       D. túi phôi.

**Câu 32. Loại quả nào dưới đây đa phần không có hạt ?**

A. Thanh long       B. Chuối

C. Hồng xiêm       D. Ớt chỉ thiên

**Câu 33. Trong điều kiện thời tiết giá lạnh, khi gieo hạt người ta thường che chắn bằng nilon hoặc phủ rơm rạ. Việc làm trên cho thấy vai trò của nhân tố nào đối với sự nảy mầm của hạt ?**

A. Độ thoáng khí **C.** Nhiệt độ B. Độ ẩm D. Ánh sáng

**Câu 34.** Trong các loại hạt dưới đây, hạt nào giữ được khả năng nảy mầm lâu nhất ?

A. Hạt lạc       B. Hạt bưởi

C. Hạt sen       D. Hạt vừng

**Câu 35. Để hạt được nảy mầm trong điều kiện thời tiết lý tưởng, chúng ta cần lưu ý điều gì ?**

A. Tưới tiêu hợp lí C. Làm đất thật tơi, xốp trước khi gieo hạt

B. Phủ rơm rạ lên hạt mới gieo D. Gieo hạt đúng thời vụ

**Câu 36. Trong các điều kiện cần cho sự nảy mầm của hạt, điều kiện nào đóng vai trò tiên quyết ?**

A. Hạt được trồng tại vùng đất tơi xốp, giàu khoáng.

B. Hạt được bảo quản tốt, vẫn giữ nguyên vẹn phôi và chất dinh dưỡng dự trữ.

C. Hạt được che đậy kĩ càng bằng rơm, rạ sau khi gieo

D. Hạt được gieo đúng thời vụ

**Câu 37. Ba điều kiện bên ngoài cần thiết cho sự nảy mầm của hạt là**

A. không khí, nhiệt độ và độ pH thích hợp.

B. không khí, nhiệt độ và độ ẩm thích hợp.

C. ánh sáng, nhiệt độ và độ pH thích hợp.

D. ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm thích hợp.

**Câu 38. Hạt lạc giữ được khả năng nảy mầm khoảng**

A. 3 – 5 năm. C. 7 – 8 tháng.

B. 1 – 2 năm. D. 1 – 2 tháng.

**Câu 39. Hạt sẽ mất hoàn toàn khả năng nảy mầm trong trường hợp nào dưới đây ?**

A. Bị luộc chín C. Nhúng qua nước ấm

B. Vùi vào cát ẩm D. Phơi ngoài ánh sáng mặt trời

**Câu 40. Chọn một số hạt đậu tốt, khô cho vào 3 cốc thuỷ tinh, cốc 1 không cho nước, cốc 2 đổ ngập nước còn cốc 3 lót dưới những hạt đậu một lớp bông ẩm rồi để cả 3 cốc vào chỗ mát. Sau một thời gian, hạt ở cốc nào sẽ nảy mầm ?**

A. Cả ba cốc       B. Cốc 3

C. Cốc 2       D. Cốc 1.